

Trang/ Pages 1 of 2
 Cod/ Mã TLKT
 Edition/ BHSĐ 01
 Valid/Ngày ban hành Apr 22nd, 2021

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM TECHNICAL DATA SHEET (TDS)

PU1012W

THÔNG TIN CHUNG/ DESCRIPTION

PU1012W là dòng sơn bột Polyurethanes đóng rắn gốc Isocyanate kết hợp các thuộc tính chống ăn mòn cơ học, hóa học ưu việt của hệ sơn Epoxy và khả năng chống chịu thời tiết tuyệt vời của hệ sơn Polyester.

PU1012W Are characterized by excellent surface extension and they are obtained by a combination between a hydroxylated polyester resin and an isocyanate hardener. This product provides good to excellent outdoor durability, flexibility while, it does exhibit good chemical resistance and mechanical corrosion resistance.

Tên màu / Color name	Đen/ Black
Mã màu / Color code	PU1012W
Hiệu ứng bề mặt / Surface appearance	Nhăn sần / Wrinkle
Hệ sơn / Powder type	Polyurethanes (PU)
Ứng dụng / Application	Ngoài Trời / Exterior

ĐẶC TÍNH CƠ BẢN / POWDER PROPERTIES

Độ dày màng sơn đề nghị (µm) Recommended Film Thickness	80 ± 5
Điều kiện sấy (°C) Baking schedule (*)	200°C x 10'
Tỉ trọng (gr/cm ³) Specific Gravity	1.46 ± 0.5
Khả năng chịu thời tiết Weather ability	Tốt / Good
Phân bố cỡ hạt (µm) Particle size distribution	2-105
Độ phủ lý thuyết Theoretical Coverage	6-8 (sq.m/kg) 128 sq.ft/lb/mil

ĐẶC TÍNH CƠ HỌC MÀNG SƠN / FILM PROPERTIES

Va Đập Cơ Học (ASTM D2794) Impact Test 0.032" Steel panel	150/150 in/lbs
Độ Bền Uốn (ASTM D522) Flexibility Test 3-5 mils, Mandrel	1/8 in.dia Pass
Độ Bám Dính (ASTM D3359) Cross Hatch Adhesion	HB
Độ Cứng Bút Chì (ASTM D3363) Pencil Hardness	HB
Độ Bền Sương Muối (ASTM B117) Salt Spray (Fog) Corrosion	N/A
Khả năng chịu nước sôi 10hrs (100°C / 212°F) Hot Water Resistance	N/A

ỨNG DỤNG/ APPLICATION

Sơn bột **PU1012W** có thể được phun bằng súng phun sơn hệ Corona với điện thế cài đặt từ 60~80Kv, phù hợp các mục đích sơn phủ các sản phẩm Ngoài trời

PU1012W can be applied by Corona type spraying system with the setting within 60-80Kv. This product is completely adapted with all Outdoor coating purposes.

Cửa thép, Cửa Nhôm / Steel Doors, Aluminium Doors
 Thanh chắn hành lang / Balcony
 Nội, Ngoại thất gia đình / Home Furnitures
 Nội Ngoại thất văn phòng / Office Furnitures
 Sản phẩm trang trí / Decoration Products
 Thiết bị gia dụng / Home Appliances
 Kết cấu thép ngoài trời / Outdoor Steel Structure

XỬ LÝ BỀ MẶT/ SUBSTRATE PRE-TREATMENT

Bề mặt trước khi sơn phủ cần được vệ sinh sạch dầu và các chất bẩn hữu cơ. Quy trình phosphate sắt/kẽm sẽ giúp tăng độ bám dính và khả năng chống mài mòn của màng sơn hoàn thiện. Nền sơn Aluminium có thể bổ sung thêm quy trình xử lý chromate Nhôm.

Substrates before coating must be clean and free from grease as well as pretreated thoroughly. Phosphate/Zinc phosphate of Fe metal can help improving adhesion and corrosion resistance.

THÔNG TIN ĐÓNG GÓI, BẢO QUẢN/ PACKING AND STORAGE INFO

Mã Nhóm SP/Product category code	PU Series
Bao bì/ Packing	Thùng Carton kèm bao PE, Cardboard box with PE liner
Trọng lượng tịnh/ Net weight	25kg
Bảo quản/ Storage	Nơi khô thoáng, < 25°C, Stored in Cool & Dry place < 25°C
Hạn sử dụng/Shelf Life @25°C (77°F)	12 tháng kể từ ngày sản xuất / 12 months from production date

Vui lòng xem tham khảo thêm tài liệu hướng dẫn an toàn (MSDS) để biết thêm thông tin lưu kho, bảo quản và sử dụng sản phẩm bột sơn Max an toàn và hiệu quả. MSDS có thể tải về từ trang web của công ty chúng tôi tại www.powdercoating.vn.
SẢN PHẨM KỸ THUẬT DÀNH CHO CHUYÊN GIA

Before using this product please consult our Material Safety Data Sheet (MSDS) for information on safe handling and storage. MSDS's can be found on our homepage at www.powdercoating.vn THIS PRODUCT IS FOR PROFESSIONAL USE ONLY

*(*Nhiệt độ nền vật sơn, điều kiện sấy có thể thay đổi theo từng loại hiệu ứng bề mặt, màu sắc bột sơn hoặc độ dày nền vật sơn. Việc áp dụng điều kiện sấy không phù hợp có thể dẫn đến hiện tượng sai biệt màu, hiệu ứng bề mặt cũng như các thuộc tính khác của màng sơn. Xem TDS để biết thêm chi tiết. / Substrate temperature. Baking conditions can be varied depending on kinds of materials to be coated or the thickness of the material itself. Incorrect baking condition might lead to color change, surface effect differences as well as unexpected failure of the finished coatings.*

GHI CHÚ: Thông tin đề cập trong bảng thông số này được kiểm tra và đo đạc chính xác trong điều kiện tiêu chuẩn. Người sử dụng cần tham khảo các tài liệu kỹ thuật của từng sản phẩm cụ thể để xác định điều kiện phù hợp nhất cho từng ứng dụng đặc thù. / All given information and technical advice in this material is provided in good faith but without warranty, and this also applies where proprietary rights of third parties are involved. Our advice does not release customer from the obligation to verify the information currently provided and to test our products as to their suitability for the intended processes and uses. The application, use and processing of our products and that manufactured by customer on the basis of our advice are beyond our control and, therefore, entirely on customer's responsibility.

